

**Công ty TNHH Bảo hiểm Phi nhân thọ
MSIG Việt Nam**

Báo cáo tài chính bán niên

Cho giai đoạn kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT
tại ngày 30 tháng 06 năm 2025

STT	Nội dung	30/06/2025 Triệu VND	31/12/2024 Triệu VND
TÀI SẢN			
I.	Tài sản lưu động và đầu tư ngắn hạn	2,029,024	3,087,661
1	Tiền	113,682	42,940
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	660,868	1,635,696
3	Các khoản phải thu	302,382	196,245
4	Tài sản lưu động khác	952,092	1,212,780
II.	Tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn	1,194,101	234,628
1	Tài sản cố định	818	689
	<i>Nguyên giá</i>	<i>30,004</i>	<i>29,681</i>
	<i>Khấu hao lũy kế</i>	<i>(29,186)</i>	<i>(28,992)</i>
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1,168,438	209,055
3	Ký quỹ	6,000	6,000
4	Tài sản khác	18,845	18,884
III.	TỔNG TÀI SẢN	3,223,126	3,322,289
CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
IV.	Công nợ	1,945,349	2,132,064
1	Nợ ngắn hạn	442,092	397,063
2	Nợ dài hạn	15,305	14,425
3	Dự phòng nghiệp vụ	1,487,952	1,720,576
V.	Nguồn vốn chủ sở hữu	1,277,777	1,190,225
1	Vốn góp	300,000	300,000
2	Các quỹ	30,000	30,000
3	Lợi nhuận chưa phân phối	947,777	860,225
VI.	TỔNG CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	3,223,126	3,322,289



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT
cho giai đoạn kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2025

Chỉ tiêu	30/06/2025 Triệu VND	30/06/2024 Triệu VND
Tổng doanh thu	477,454	489,002
Doanh thu từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm	420,453	427,360
Doanh thu hoạt động tài chính	56,890	61,628
Doanh thu khác	111	14
Tổng chi phí	(367,936)	(325,599)
Chi phí từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm	(245,791)	(214,027)
Chi phí hoạt động tài chính	(855)	(1,320)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(121,293)	(110,251)
Chi phí khác	3	(12)
Lợi nhuận trước thuế	109,519	163,402
Chi phí thuế TNDN	(21,967)	(32,764)
Lợi nhuận sau thuế	87,552	130,648

Ngày 25 tháng 07 năm 2025

Người lập



Nguyễn Thị Vân Anh
Kế toán trưởng

Người duyệt



Yoshinori Ito
Tổng Giám đốc